TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03 /2020/QĐST-DS	*Hạ Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:15/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam.**

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà N04, Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Đức T**: Chức vụ: Phó trưởng phòng tín dụng và chăm sóc thành viên- Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam- Chi nhánh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà **Lê Thị Bích T**, sinh năm 1977 và anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1974.

Đều có địa chỉ: Khu 4, xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam- Chi nhánh Phú Thọ và vợ chồng bà Lê Thị Bích T, ông Nguyễn Anh T đều thống nhất xác nhận: Bà T và ông T còn nợ Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ số tiền nợ gốc 172.053.900.đ và tiền nợ lãi là 42.169.505.đ (tiền lãi tính đến hết ngày 10/3/2020), tổng số tiền nợ gốc và tiền lãi là 214.223.405.đ. *(Hai trăm mười bốn triệu hai trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm linh năm đồng).* `

Về nghĩa vụ trả nợ và phương thức trả nợ: Bà T và ông T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Phú Thọ Thọ số tiền nợ gốc 172.053.900.đ và tiền nợ lãi là 42.169.505.đ (tiền lãi tính đến hết ngày 10/3/2020), tổng số tiền nợ gốc và tiền lãi phả trả là 214.223.405.đ. *(Hai trăm mười bốn triệu hai trăm hai mươi ba nghìn bốn trăm linh năm đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng (kể từ sau ngày 10/3/2020)*.

Về án phí: Vợ chồng bà Lê Thị Bích T, ông Nguyễn Anh T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.355.585.đ. *(Năm triệu ba trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm tám mươi lăm đồng)*. Hoàn trả lại cho Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam - chi nhánh Phú Thọ số tiền 1.700.000.đ *(Một triệu bảy trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu số AA/2017/0002178 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa *(Lưu hồ sơ vụ án)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đặng Xuân Quân